

**KẾ HOẠCH**

**triển khai Kết luận số 226-KL/TW, ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc  
chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị**

-----

Thực hiện Kết luận số 226-KL/TW, ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Tập trung quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 226-KL/TW nhằm chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị tỉnh về việc đổi mới lề lối làm việc, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức bộ máy, cán bộ trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

**2. Yêu cầu:** Cụ thể hóa các nội dung Kết luận số 226-KL/TW bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc thực hiện phải tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan, đơn vị.

**II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

**1. Chỉ tiêu cụ thể thực hiện hằng năm**

- (1)- Văn bản hành chính: Cắt giảm tối thiểu 15% số lượng so với năm trước.
- (2)- Hội nghị trực tuyến: Chiếm ít nhất 60% tổng số hội nghị.
- (3)- Hội nghị trực tiếp: Chiếm không quá 40% tổng số hội nghị.
- (4)- Số lượng hội nghị: Thực hiện tinh giản 10% số lượng hội nghị
- (5)- Xử lý hồ sơ số: Tỷ lệ xử lý thủ tục hành chính và số hóa văn bản đạt từ 95% trở lên.
- (6)- 100% văn bản ban hành và báo cáo định kỳ thực hiện qua mạng.

## 2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện

### 2.1. Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Kết luận số 226-KL/TW

Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quán triệt các nội dung Kết luận số 226-KL/TW của Ban Bí thư đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và đoàn viên, hội viên; đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đưa nội dung Kết luận vào sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt định kỳ của cấp ủy, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hằng năm, xây dựng chương trình hoặc kế hoạch thực hiện các nội dung Kết luận số 226-KL/TW và nhiệm vụ, giải pháp Kế hoạch này để tổ chức thực hiện có hiệu quả, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Cơ quan thực hiện:* Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- *Thời gian hoàn thành:* Tổ chức quán triệt hoàn thành trong Quý 1/2026; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện trong Quý 1 hằng năm.

### 2.2. Thực hiện chấn chỉnh lề lối làm việc

a) Duy trì và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, quy trình, thủ tục không phù hợp; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, rõ trách nhiệm. Thực hiện phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc một người chỉ phân công một đầu mối (cá nhân hoặc cơ quan, đơn vị) chủ trì giải quyết, xử lý theo phương châm: *Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ sản phẩm*.

b) Định kỳ kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ; kịp thời phát hiện và giải quyết, tháo gỡ những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất cấp trên xem xét, giải quyết, tuyệt đối không để vướng mắc kéo dài. Phát hiện và xử lý nghiêm, kịp thời những cán bộ vi phạm; đồng thời, biểu dương, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, sáng tạo vì lợi ích chung.

c) Đổi mới hiệu quả phương thức lãnh đạo, chỉ đạo theo phương châm “3 hơn”: *Quyết liệt hơn, linh hoạt hơn, hiệu quả hơn*; không né tránh trách nhiệm, không phó mặc cho cấp dưới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị. Người đứng đầu phải nêu gương toàn diện về đạo đức, lối sống, tác phong làm việc, khát vọng cống hiến; là trung tâm đoàn kết, thống nhất và lan tỏa, truyền cảm hứng cho tập thể, cán bộ, đảng viên; tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho cán bộ, công chức làm việc, cống hiến, phát huy năng lực, sở trường, thể hiện quan điểm, chính kiến trong tham mưu. Chủ động, quyết tâm, quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức mình.

d) Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ:

- Chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế làm việc, quy định về nêu gương, kỷ luật phát ngôn, bảo mật thông tin, sử dụng mạng xã hội, quy định về an toàn giao thông, văn hóa công sở; tuân thủ chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội, thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc.

- Đổi mới tư duy, tác phong, lề lối làm việc theo hướng chuyên nghiệp, khoa học, hiệu quả. Phát huy cao nhất vai trò, trách nhiệm, tích cực, chủ động, quyết tâm, quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ được giao, với phương châm “03 dám”: *Dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung*; sẵn sàng nhận và nỗ lực để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ; không đùn đẩy, né tránh công việc; sâu sát cơ sở, gần dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân; cầu thị lắng nghe, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Tự giác tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn; xây dựng hình ảnh cán bộ, đảng viên tỉnh Điện Biên “5 tự”: *Tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường và tự hào về truyền thống Điện Biên Phủ anh hùng*.

### 2.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở

a) *Đổi mới trong công tác ban hành văn bản*: Không ban hành văn bản mang tính sao chép nội dung của cấp trên; văn bản thuộc thẩm quyền riêng thay cho văn bản thuộc thẩm quyền chung của tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương. Không đưa nội dung về công tác cán bộ, chế độ, chính sách vào văn bản quy định về chuyên môn nghiệp vụ. Nâng cao chất lượng văn bản ban hành theo hướng đơn giản, ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu và có tính khả thi cao. Nội dung phải cụ thể hóa được chỉ đạo của cấp trên thành nhiệm vụ, giải pháp của cấp mình, đơn vị mình; rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm trong tổ chức thực hiện và bảo đảm đúng thẩm quyền, thể thức, tính nhất quán về nội dung các văn bản ban hành; sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản, quy định chồng chéo không còn phù hợp.

b) *Đổi mới về công tác tổ chức hội nghị*: Xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị căn cứ tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương; ưu tiên tổ chức hội nghị theo hình thức trực tuyến. Không tổ chức các hội nghị nếu không thật sự cần thiết hoặc nội dung đã có văn bản hướng dẫn chi tiết. Thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức hội nghị, không để vượt định mức kinh phí phục vụ hội nghị.

- **Tần suất**: Cấp tỉnh tổ chức không quá 02 hội nghị quy mô toàn tỉnh/năm; cấp xã không quá 03 hội nghị quy mô toàn xã/năm (*trừ hội nghị định kỳ theo quy định*).

- **Thành phần:** Mời đúng đối tượng liên quan trực tiếp; không mời đại biểu Trung ương hoặc các tỉnh khác dự hội nghị nội bộ (trừ trường hợp đặc biệt).

- **Thời lượng:** Hội nghị quán triệt nghị quyết không quá 1/2 ngày; Hội nghị chuyên môn không quá 01 ngày; Hội nghị thảo luận quan trọng không quá 1,5 ngày.

- **Điều hành:** Phát biểu khai mạc không quá 10 phút; kết luận không quá 50 phút; tham luận không quá 10 phút. Tập trung thảo luận, không đọc lại tài liệu.

*c) Về đổi mới phương thức làm việc; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:* Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong điều hành, tác nghiệp; xây dựng văn hóa tổ chức, tạo môi trường làm việc hiện đại, thân thiện, hiệu quả. Tăng cường đầu tư hạ tầng số, dữ liệu số đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số, kỹ năng ứng dụng số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các hoạt động chuyên môn.

*d) Trong phối hợp và thực hiện chế độ thông tin báo cáo:* Rà soát, chuẩn hoá quy trình phối hợp giữa các cấp, các ngành bảo đảm chặt chẽ. Thiết lập chế độ thông tin báo cáo đồng bộ, thống nhất, tránh trùng lặp nội dung báo cáo giữa các cơ quan.

### III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Kết luận số 266-KL/TW, Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên; xây dựng kế hoạch hoặc chương trình hành động thực hiện Kết luận số 266-KL/TW và Kế hoạch này bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ hằng quý, 06 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*).

2. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung triển khai thực hiện các nội dung Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả, đặc biệt là thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành; đổi mới quy trình thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, gọn nhẹ. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện.

3. Đảng ủy HĐND tỉnh tăng cường giám sát công tác cải cách hành chính; thực hiện các nội dung theo phân cấp, phân quyền.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện đối với hoạt động công vụ của cán bộ, đảng viên theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện đưa nội dung đánh giá kết quả thực hiện Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch này vào tiêu chí đánh giá chất lượng của tổ chức đảng và đảng viên hằng năm, đặc biệt là đánh giá chất lượng của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền, quán triệt triển khai thực hiện Kết luận và Kế hoạch này; nắm bắt kịp thời các thông tin, dư luận xã hội có liên quan.

7. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ tham mưu đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch này vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Tỉnh ủy; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ; tham mưu giúp ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các ban xây dựng Đảng và các cơ quan liên theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch này; báo cáo và đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy giải quyết những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND tỉnh,
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh,
- Các ban xây dựng Đảng tỉnh,
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Đảng ủy các xã, phường, ĐUTT,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Trần Tiến Dũng**

**PHỤ LỤC**  
**Nhiệm vụ trọng tâm triển khai thực hiện Kết luận số 226-KL/TW của Ban Bí thư**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 22-KH/TU, ngày 16/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

| STT       | Nhiệm vụ hoạt động cụ thể                                                                                           | Cấp ủy theo dõi chỉ đạo | Cấp ủy, cơ quan chịu trách nhiệm                                                          | Sản phẩm/Kết quả                                                                                                                                                                                                                                                             | Thời gian thực hiện   |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| <b>I</b>  | <b>CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, QUẢN TRIỆT TRIỂN KHAI THỰC HIỆN</b>                                                       |                         |                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                       |
| 1         | Tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Kết luận 226-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy                  | Ban Thường vụ Tỉnh ủy   | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội | Hội nghị/ Báo cáo kết quả                                                                                                                                                                                                                                                    | Quý I/2026            |
| 2         | Xây dựng chương trình hoặc kế hoạch thực hiện Kết luận số 226-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy           | Ban Thường vụ Tỉnh ủy   | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội | Chương trình hoặc kế hoạch                                                                                                                                                                                                                                                   | Quý 1 hằng năm        |
| <b>II</b> | <b>CHẤN CHỈNH LỀ LỐI LÀM VIỆC</b>                                                                                   |                         |                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                              |                       |
| 1         | Duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính; rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, quy trình, thủ tục không phù hợp. | Ban Thường vụ Tỉnh ủy   | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số quy định, quy chế của cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.</li> <li>- Việc phân cấp, phân quyền rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả.</li> </ul> | Thường xuyên hằng năm |

|                                                                                 |                                                                                                                              |                       |                                                                                            |                                                                                                                                                                                                       |                        |
|---------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| 2                                                                               | Kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ                                                                             | Ban Thường vụ Tỉnh ủy | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội  | Kết quả đánh giá, kiểm điểm/Báo cáo kết quả thực hiện                                                                                                                                                 | Hàng quý, 6 tháng, năm |
| 3                                                                               | Đổi mới hiệu quả phương thức lãnh đạo, chỉ đạo; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị | Ban Thường vụ Tỉnh ủy | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội  | - Vai trò của tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên được đề cao; uy tín của người lãnh đạo được khẳng định.<br>- Nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị được hoàn thành; chất lượng, hiệu quả được nâng lên | Thường xuyên hàng năm  |
| 4                                                                               | Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ:                                     | Ban Thường vụ Tỉnh ủy | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. | Kỷ luật, kỷ cương hành chính được thực hiện nghiêm; không có cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm.                                                                                         | Thường xuyên hàng năm  |
| <b>III NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TỪ TỈNH ĐẾN CƠ SỞ</b> |                                                                                                                              |                       |                                                                                            |                                                                                                                                                                                                       |                        |
| 1                                                                               | Đổi mới trong công tác ban hành văn bản                                                                                      | Ban Thường vụ Tỉnh ủy | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. | Số lượng văn bản ban hành chỉ đạo giảm; chất lượng văn bản tham mưu nâng lên                                                                                                                          | Quý IV hàng năm        |
| 2                                                                               | Về công tác tổ chức hội nghị                                                                                                 | Ban Thường vụ Tỉnh ủy | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. | Số lượng hội nghị, cuộc họp giảm; tỷ lệ hội nghị, cuộc họp trực tuyến nâng lên                                                                                                                        | Thường xuyên hàng năm  |

|   |                                                   |                       |                                                                                            |                                                                                              |                       |
|---|---------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 3 | Về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: | Ban Thường vụ Tỉnh ủy | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. | Tỷ lệ văn bản được xử lý trên môi trường số                                                  | Thường xuyên hằng năm |
| 4 | Thực hiện chế độ thông tin báo cáo:               | Ban Thường vụ Tỉnh ủy | Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. | Các văn bản được xử lý, tham mưu đảm bảo thời gian, chất lượng và quy định về chế độ báo cáo | Thường xuyên hằng năm |